TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 191/2017/HS-ST
Ngày 21-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Vân

2. Ông Nguyễn Công Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Diệp Tuấn, là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Út – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2017 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2017/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Công S; sinh năm: 1985, tại: Nghệ An; giới tính: nam; nơi thường trú: xóm 9, xã A, huyện B, tỉnh Nghệ An; nơi tạm trú: 8/19, khu phố C, phường D, thị xã E, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Công T và bà Nguyễn Thị H; có vợ và 02 con (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 11/8/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 148/2016/HSST ngày 11/8/2016 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 08/01/2017).

Bị bắt tạm giữ ngày: 02/3/2017. (Có mặt)

- *Người bị hại*: Ông **Hồ Việt H**; sinh năm: 1951; trú tại: 04 đường F, Phường G, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: A4F16 Chung cư I, phường K, thị xã E, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 02/3/2017, Nguyễn Công S gọi điện thoại cho đối tượng tên Q (không rõ lai lịch) nhờ đến nhà chở S đi làm, khoảng 10 phút sau thì Q điều khiển xe máy hiệu Future (không rõ biển số) đến phòng trọ của S tại số 8/19, khu phố C, phường D, thị xã E, tỉnh Bình Dương chở S đi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đến đường L, quận N thì Q cho xe ghé vào quán cà phê Y, địa chỉ số: 1194 đường L, Phường M, quận N mua 02 ly cà phê, trong lúc chờ pha chế thì S xuống xe và nhìn thấy chiếc xe máy hiệu Future biển số: 59S1-959.96 của anh Hồ Việt H dựng phía trước quán không người trông coi, S liền nảy sinh ý định trộm cắp xe bán lấy tiền tiêu xài, S đi đến lấy xe máy tẩu thoát thì anh Lê Thanh L (chủ quán cà phê) phát hiện tri hô cùng anh Trần Văn Hải B đuổi theo, S chạy xe vào hẻm 1180 nhưng do hẻm cụt nên bỏ lại xe máy trước nhà số 1180/25/26 đường L, Phường M, quận N rồi leo lên mái nhà tẩu thoát ra hẻm 1206 tiếp tục chạy bộ và dùng điện thoại gọi cho Q đến chở tẩu thoát. Khi S chạy bộ đến trước cổng Trường tiểu học P, S cởi áo đang mặc vứt vào bồn hoa rồi leo lên xe máy do 01 thanh niên (không rõ lai lịch) điều khiển thì bị anh B đạp ngã xe tri hô lên cùng quần chúng bắt giữ giao cho Công an Phường M, quận N xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 149/Ctr-VKS ngày 16/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Công S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

+ Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Công S đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu và kết luận Cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Công S mức án: *Từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.*

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 08 giờ ngày 02/3/2017, Nguyễn Công S gọi điện thoại cho đối tượng tên Q (không rõ lai lịch) nhờ đến nhà S chở S đi làm. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đi đến đường L, quận N thì Q cho xe ghé vào quán cà phê Y (địa chỉ số: 1194 đường L, Phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh) mua 02 ly cà phê, trong lúc chờ pha chế thì S phát hiện chiếc xe máy Honda Future, biển số: 59S1-959.96 của anh Hồ Việt H dựng phía trước quán không người trông coi, nên nảy sinh ý định trộm cắp xe, để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, bị cáo ngồi lên xe và đề máy bỏ chạy thì bị anh Lê Thanh L phát hiện tri hô cùng anh Trần Văn Hải B và quần chúng nhân dân đuổi theo bắt giữ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 98/KL ngày 28/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Xe máy Honda Future, biển số 59S1-959.96, số khung JC5351DY-045293, số máy JC54E-1071201, do Công ty Honda Việt Nam sản xuất, đã qua sử dụng, theo giá thị trường ngày 02/3/2017 là 22.500.000 đồng.

Như vậy, với hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Hồ Việt H là chiếc xe Honda Future, biển số: 59S1-959.96, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Công S đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định trừng trị tại Điều 138 Bộ luật Hình sự. Do tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 22.500.000 đồng, nên khi lượng hình cần áp dụng khoản 1 của điều luật đã viện dẫn để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm. Ngoài ra, xét thấy bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tai điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần có mức án nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung.

[2] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo được hưởng một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại, do tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[3] Về bồi thường thiệt hại:

Tại phiên tòa, người bị hại là anh Hồ Việt H vắng mặt. Tuy nhiên, tại biên bản thông báo ngày, giờ xét xử ngày 09/8/2017, thể hiện: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 1280, số imei: 352736/01/622555/2, thu giữ của bị cáo. Xét thấy, đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 sim điện thoại số: 01633771787; 01 (một) chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh dương đậm; 02 (hai) chìa khóa xe, thu giữ của bị cáo. Xét thấy, đây là phương tiện phạm tội, vật không có giá trị, vật không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Công S** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; các điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Công S** *01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.*

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ: 02/3/2017.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Căn cứ khoản 1 và các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với: 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 1280, số imei: 352736/01/622555/2.

+ Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 sim điện thoại số: 01633771787;

- 01 (một) chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh dương đậm;

- 02 (hai) chìa khóa xe.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 489/PNK ngày 30/5/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án. Trường hợp đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- PC 53 – CA TP. HCM;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Thị Thúy Nga